FireAnt

CTCP Tư vấn đầu tư IDICO (HNX: INC)

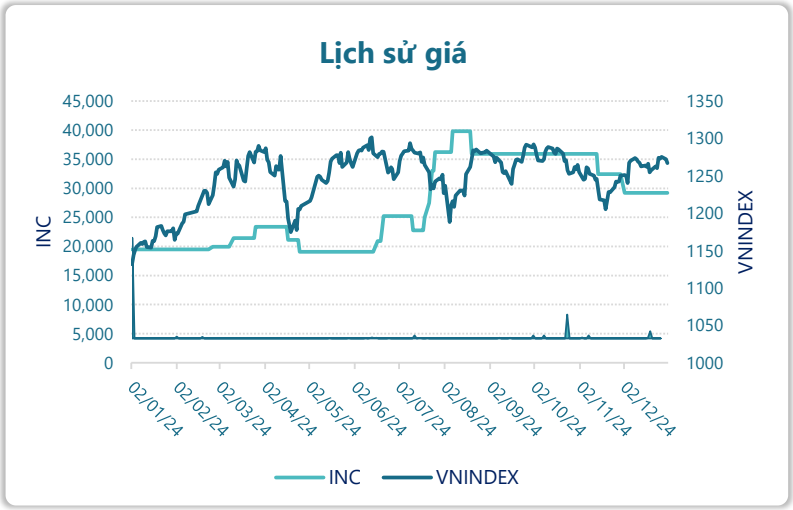

Thông tin giao dịch	31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)	**29,200**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	39,809
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	19,077
SL cổ phiếu LH	2,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,685
% sở hữu nước ngoài	9.4%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	58
P/E	203.3
EPS	144

DT thuần

Q4/24

8.03

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 2.22| 38.1%

YoY: ▲ 0.90| 12.6%

LN sau thuế

Q4/24

0.03

tỷ VNĐ

YoY: ▼0.65| -95.3%

Tỷ suất lãi EBIT

2024

3.8%

+/- YoY: ▼ 6.4%

DT thuần

2024

21.5

tỷ VNĐ

YoY: ▼3.20| -12.8%

LN sau thuế

2024

0.29

tỷ VNĐ

YoY: ▼1.73| -85.8%

ROE

2024

1.2%

+/- YoY: ▼ 6.9%

Powered by Infographic

Kết quả kinh doanh

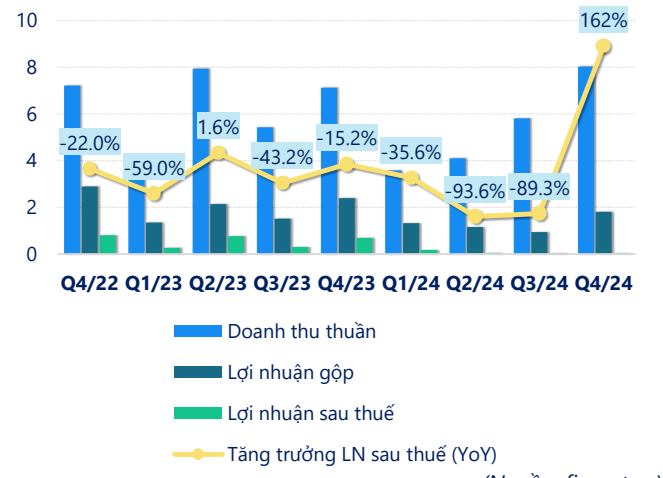

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản

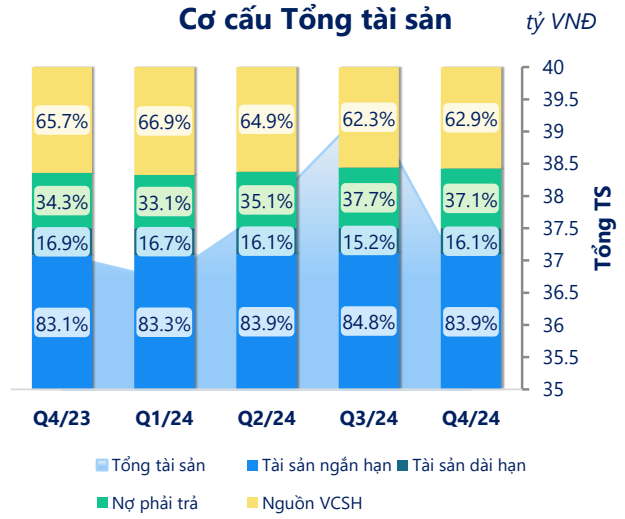

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

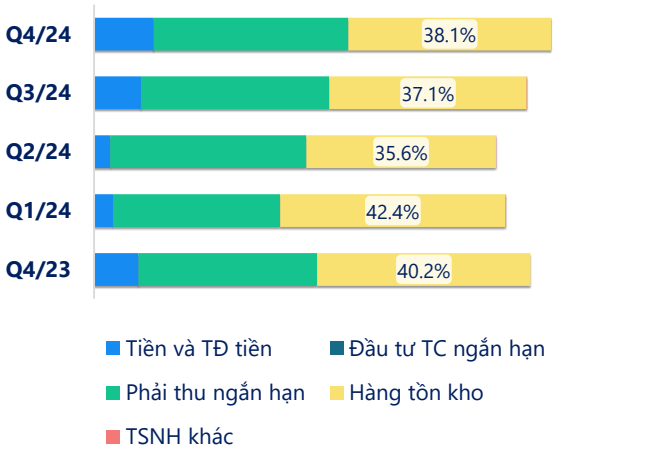

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS

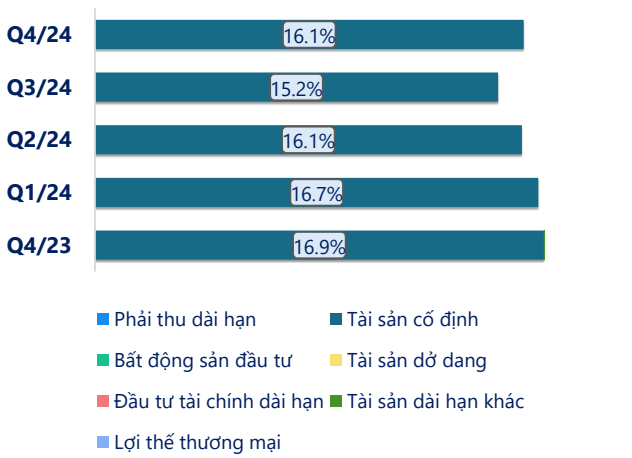

(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay

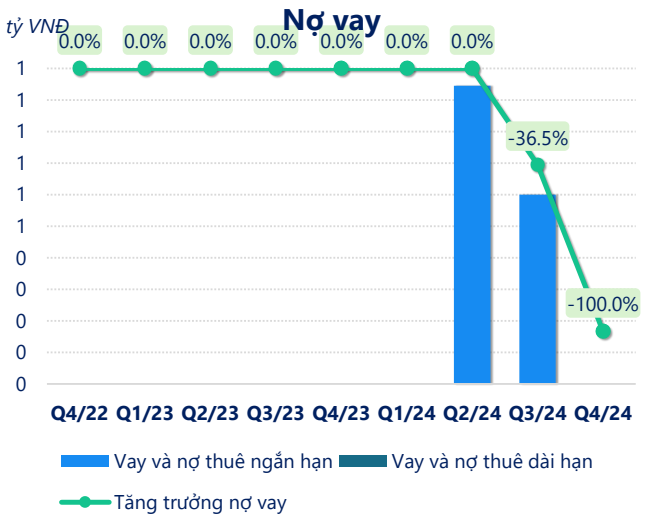

(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu

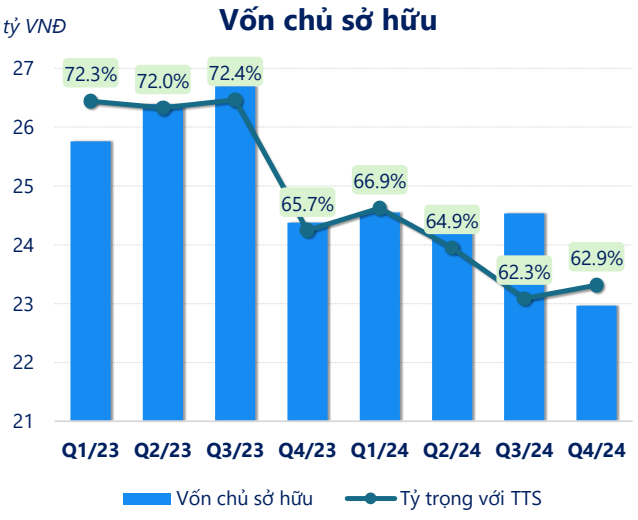

(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn

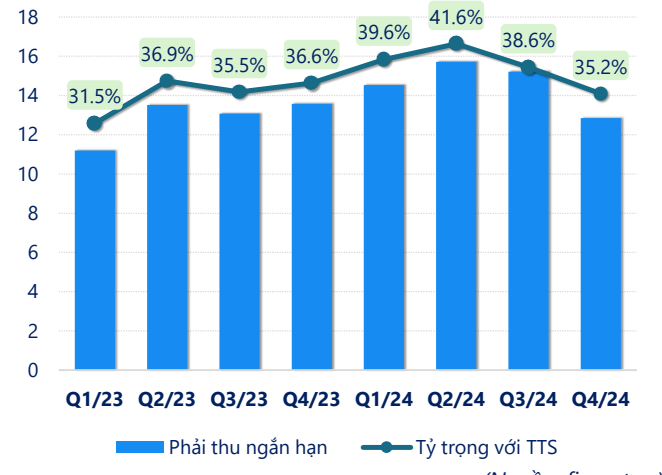

(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho

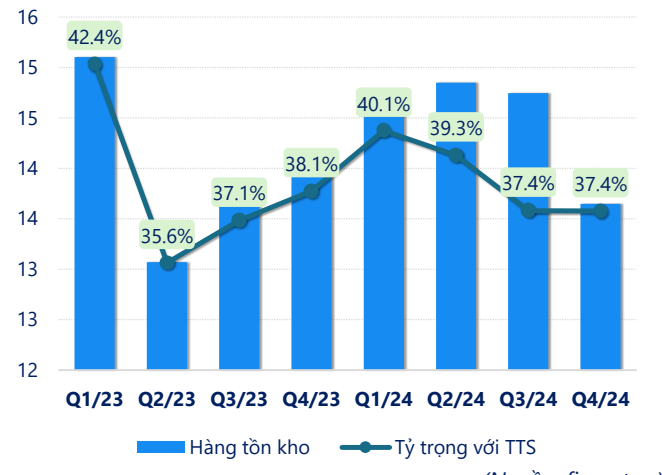

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định

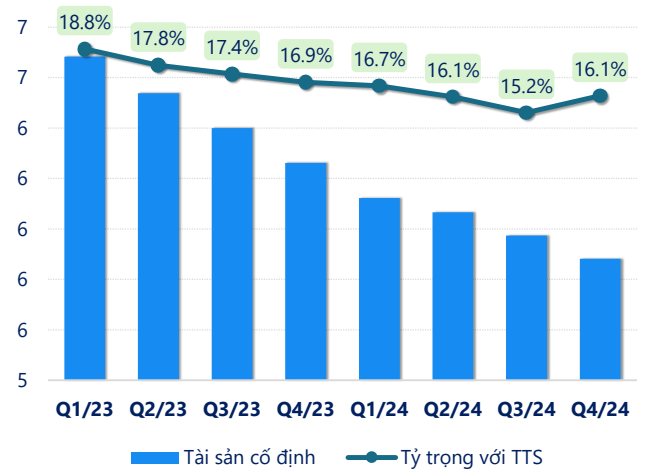

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang

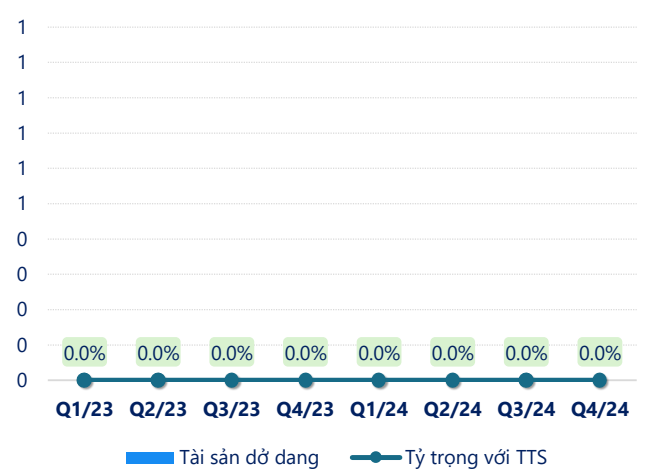

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

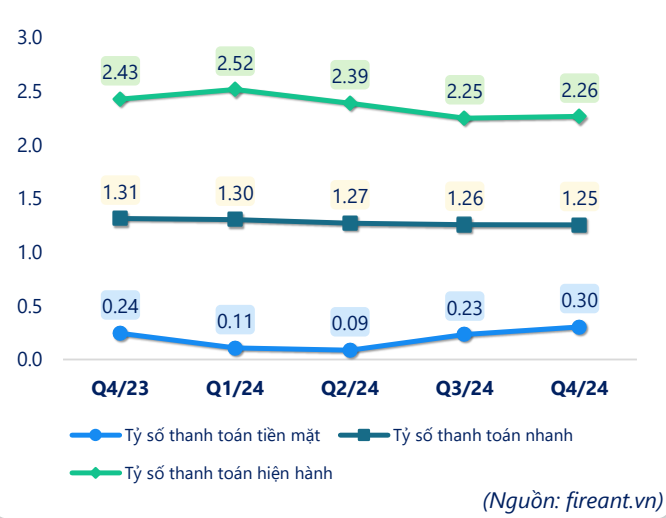

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

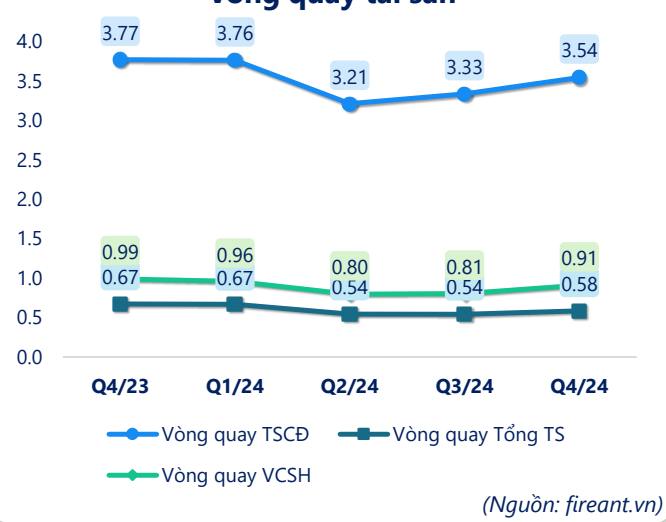

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Tổng tài sản	**37.1**	**36.7**	**37.8**	**39.4**	**36.5**
Tài sản ngắn hạn	**30.8**	**30.6**	**31.7**	**33.4**	**30.6**
Tiền và tương đương tiền	3.09	1.30	1.15	3.47	4.10
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	13.6	14.5	15.7	15.2	12.9
Hàng tồn kho	14.1	14.7	14.8	14.7	13.6
Tài sản ngắn hạn khác	0.03	0.02	0.00	0	0
Tài sản dài hạn	**6.27**	**6.12**	**6.07**	**5.97**	**5.88**
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	6.26	6.12	6.07	5.97	5.88
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	0.00	0	0	0	0
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**12.7**	**12.2**	**13.3**	**14.9**	**13.5**
Nợ ngắn hạn	**12.7**	**12.2**	**13.3**	**14.9**	**13.5**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0.95	0.60	0
Phải trả người bán ngắn hạn	4.11	2.94	3.13	3.64	3.78
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**24.4**	**24.6**	**24.5**	**24.5**	**23.0**
Vốn chủ sở hữu	**24.4**	**24.6**	**24.5**	**24.5**	**23.0**
Vốn điều lệ	20.0	20.0	20.0	20.0	20.0
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)